

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 198/2021/HS-PT

Ngày 15 – 9 – 2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Hữu.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tấn Đức.

Ông Y Phi Kbuôr.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai Loan, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2021/TLPT-HS ngày 18/6/2021 đối với bị cáo Nông Khánh B về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

***- Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nông Khánh B**, sinh năm 1995, tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Khánh H1, sinh năm 1975 và bà Triệu Thị V, sinh năm 1973; có vợ là bà R, sinh năm 1995 và có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021, hiện đang tạm giam – Có mặt tại phiên tòa.

***- Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Phùng Văn H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk; địa chỉ: Đường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

***- Bị hại:*** Anh Vi Văn T, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn X, xã E, huyện S, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2020, Vi Văn T đem 01 con chó của nhà đến lán của ông Nông Khánh H1 (Là bố của Nông Khánh B) tại tiểu khu N, xã B1 để làm thịt. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì bắt đầu ăn và uống rượu, người tham gia gồm có Nông Khánh H1, Nông Khánh B, Vi Văn T, Vi Văn T1, Y T2 Siu và Y D Kpă. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì một số đi về, còn lại B, T, Y T2, Y D tiếp tục ngồi uống rượu. Trong lúc uống rượu, T có nói với B là “Rom rom” và “Lấy vợ tộc” nên hai bên có lời qua tiếng lại, B đứng dậy lao vào dùng tay, chân đá nhiều cái vào mặt của T thì được những người có mặt can ngăn. Sau đó, T nói với B “Mày đánh thì cứ đánh đi”, nghe vậy B cầm ly uống rượu bằng sứ đánh 01 cái trúng vào vùng trán trên mắt trái của T gây thương tích. Sau đó, T được mọi người đưa đến trung tâm y tế huyện S cấp cứu và chuyển lên Bệnh viện Y để điều trị.

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 4815/C09B ngày 30/10/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố M kết luận: Anh Vi Văn T bị 01 sẹo vùng trán trái 3%; 01 sẹo đuôi cung mày trái 3%; 01 sẹo môi bên trái 1%; gãy xương gò má trái 8%; teo gai sau chấn thương, thị lực sáng tối âm tính 41%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là **49%**. Cơ chế hình thành vết thương: Do vật sắc hoặc vật có cạnh sắc gây ra.

*Vật chứng tạm giữ:* 01 chiếc ly bằng sứ cao 3,5cm, đường kính miệng 5cm, đường kính đáy ly 2,5cm.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp đã quyết định:***

Tuyên bố: Bị cáo Nông Khánh B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Khánh B 05 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/01/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14/5/2021, bị cáo Nông Khánh B có đơn kháng cáo cho rằng bị hại Vi Văn T đã bị thương ở mắt trái từ trước khi bị cáo gây án, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng, cũng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan

điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, nhưng bị cáo cho rằng vết thương ở mắt trái của bị hại Vi Văn T là do bị hại bị tai nạn giao thông từ trước chứ không phải do bị cáo gây ra.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, hậu quả gây ra đối với hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nông Khánh B về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ. Mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không thành khẩn khai báo và không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ của bị cáo. Bị cáo là ông Nông Khánh H1 có đơn kháng cáo cho rằng vết thương ở mắt trái của bị hại là do bị hại bị tai nạn giao thông mấy năm trước và có xác nhận của một số người hàng xóm, nhưng ông H1 không có quyền kháng cáo nên không xem xét đơn kháng cáo của ông H1. Căn cứ Bản kết luận pháp y thương tích số 4815/C09B ngày 30/10/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố M; Công văn số 90/CV-C09B ngày 26/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố M giải thích kết luận giám định nói trên; lời khai của những người hàng xóm cũng xác định anh T từ nhỏ đến lớn không có vấn đề gì về mắt, không bị tai nạn gì, mắt trái của anh T không nhìn thấy sau khi bị bị cáo đánh; Chủ tịch UBND xã E cũng xác nhận anh T không được cấp chế độ hay chính sách hỗ trợ nào về thương tật mắt. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo này của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Người bào chữa của bị cáo trình bày luận cứ:* Kháng cáo của bị cáo là có cơ sở. Sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại, bị cáo chỉ sử dụng tay, chân và 01 cái ly sứ nhỏ để đánh vào vùng trán của bị hại và gây ra vết thương không nghiêm trọng, bị cáo không lường trước được hậu quả xảy ra cho bị hại, tuy bị cáo không trực tiếp gây tổn thương cho mắt trái của bị hại nhưng tổng hợp các hành vi tác động của bị cáo khi đánh vào vùng đầu mặt của bị hại đã gây ra hậu chấn thương cho bị hại là bị teo gai thị mắt trái, tức là bị cáo gián tiếp gây ra thương tích cho bị hại. Do đó, mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù là quá nghiêm

khắc với mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng Y T2 đưa bị hại đi cấp cứu, tuy bị cáo bỏ trốn và bị truy nã nhưng sau đó đã tự ra đầu thú và chủ động bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 BLHS để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

Bị cáo không tranh luận gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý kết luận: Vào khoảng 20 giờ ngày 20/6/2020, tại lán của ông Nông Khánh H1 (Là bố của Nông Khánh B) ở tiểu khu N, xã B1, huyện S, do mâu thuẫn trong lúc nhậu nên Nông Khánh B đã dùng tay, chân đánh nhiều cái vào mặt anh Vi Văn T và dùng 01 ly bằng sứ đánh 01 cái trúng vào vùng trán trên mắt trái của T, hậu quả làm T bị thương tích 49%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nông Khánh B về tội “*Cố ý gây thương tích*” với tình tiết định khung tăng nặng “*Dùng hung khí nguy hiểm*” theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo kháng cáo cho rằng bị hại Vi Văn T đã bị thương ở mắt trái từ trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại vào ngày 20/6/2020, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại Bản kết luận pháp y thương tích số 4815/C09B ngày 30/10/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố M, đã kết luận: Mắt trái của Vi Văn T bị teo gai sau chấn thương, thị lực sáng tối âm tính, tỷ lệ thương tích 41%. Tại Công văn số 90/CV-C09B ngày 26/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố M đã giải thích kết luận giám định nói trên về nội dung: “*Teo gai thứ phát sau chấn thương trong trường hợp của ông Vi Văn T là do cơ chế phối hợp các tổn thương vùng đầu mặt, đặc biệt vùng trán và vùng mắt đều có khả năng gây chấn động và tổn thương gián tiếp đến thần kinh thị giác, dẫn đến teo gai thị*”

*sau chấn thương”.*

Mặt khác, tại biên bản xác minh ngày 12/10/2020, mẹ đẻ của bị hại là bà Dương Thị H2 xác định anh Vi Văn T từ nhỏ cho đến trước thời điểm xảy ra sự việc ngày 20/6/2020 không bị dị tật gì ở mắt trái, không bị tai nạn gì ảnh hưởng tới mắt trái, thị lực bình thường cả hai mắt; sau khi bị bị cáo đánh thì mắt trái của T mới không nhìn thấy. Cơ quan điều tra cũng thu thập, xác minh thông tin từ những người hàng xóm của bị hại Vi Văn T, xác định anh T không có biểu hiện bị bệnh tật gì về mắt.

Sau khi nhận bản cáo trạng, tại biên bản giao nhận cáo trạng bị cáo ghi rõ bị cáo đồng ý với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và ký vào biên bản, không có ý kiến gì về Bản kết luận pháp y thương tích số 4815/C09B ngày 30/10/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố M nói trên.

Vì vậy, xét thấy có đủ căn cứ xác định vết thương tại mắt trái của bị hại Vi Văn T là do hành vi của bị cáo đã dùng tay, chân và ly sứ đánh vào vùng đầu mặt của bị hại gây ra, nên HĐXX không chấp nhận kháng cáo này của bị cáo.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 05 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, gồm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; có nhân thân tốt; sau khi phạm tội đã ra đầu thú và chủ động bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại; bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nông Khánh B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế khó khăn và có đơn xin miễn giảm án phí nên cần miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nông Khánh B.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 27/2021/HS-ST ngày 06/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt.

[2] Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nông Khánh B 05 (Năm) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27/01/2021.

[3] Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Nông Khánh B.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Công an huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện S;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Duy Hữu**